

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1663/QĐ-BTP ngày 17/9/2015 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 64/TTr-STP ngày 28/01/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ll*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm tin học và Công báo tỉnh;
- Phòng Nội chính<sup>Hào</sup>;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Quang**

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 399 /QĐ-UBND ngày 16/02/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên)

---

Thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và Quyết định số 1663/QĐ-BTP ngày 17/9/2015 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai việc thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh, với các nội dung cụ thể như:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các nội dung của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP đến các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh, tạo sự chuyển biến cơ bản trong công tác xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (gọi tắt là CSDLQG về pháp luật) đối với nội dung dữ liệu thuộc trách nhiệm địa phương cập nhật.

- Phối hợp trong công tác hoàn thiện CSDLQG về pháp luật do Chính phủ thống nhất quản lý bao gồm Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật Trung ương và Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật địa phương, nhằm cung cấp chính xác, kịp thời văn bản phục vụ nhu cầu quản lý nhà nước, phổ biến pháp luật, nghiên cứu, tìm hiểu, áp dụng và thi hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

#### **2. Yêu cầu**

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai Nghị định số 52/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 1663/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp.

- Xác định cụ thể trách nhiệm của cơ quan chuyên môn trong việc cung cấp văn bản, đăng tải, giám sát và cập nhật, kiểm tra cập nhật thông tin văn bản vào hệ cơ sở dữ liệu các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương tại CSDLQG về pháp luật.

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, đúng tiến độ đã nêu trong Kế hoạch, kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Tổ chức cập nhật và kiểm tra kết quả cập nhật văn bản trên CSDLQG về pháp luật**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **2. Tổ chức thu thập, cung cấp, cập nhật và rà soát kết quả cập nhật văn bản đã được ban hành trước Nghị định số 52/2015/NĐ-CP có hiệu lực trên CSDLQG về pháp luật**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Sở thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành tỉnh.
- Thời gian thực hiện trước ngày 30/6/2016.

### **3. Tổ chức triển khai thực hiện việc trích xuất từ CSDLQG về pháp luật tới Trang văn bản quy phạm pháp luật, Trang Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh**

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên, Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2016 đến hết ngày 31/12/2016.

### **4. Nâng cấp, phát triển CSDLQG về pháp luật**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

### **5. Phổ biến, tuyên truyền cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về hệ thống CSDLQG về pháp luật và Nghị định số 52/2015/NĐ-CP**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;
- Đơn vị phối hợp: Báo Hưng Yên, Thông tấn xã, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp**

- Tiến hành cập nhật văn bản theo đúng quy trình cập nhật quy định tại Khoản 1, Điều 14 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Đồng thời, kiểm tra kết quả cập nhật văn bản nhằm phát hiện và khắc phục những sai sót của văn bản điện tử so với bản chính văn bản, đảm bảo tính chính xác kịp thời của văn bản được đăng tải.

- Thực hiện đăng tải văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo đúng thời hạn quy định tại Điều 17 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP.

- Kịp thời hiệu đính văn bản khi phát hiện hoặc nhận được thông báo có sự khác nhau giữa các thông tin cơ bản của văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật với bản chính văn bản không quá 1 ngày và thông báo công khai nội dung hiệu đính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc gửi bản giấy chính và bản điện tử văn bản của các sở, ban, ngành đã tham mưu ban hành văn bản và Văn phòng UBND tỉnh đến Sở Tư pháp để thực hiện việc cập nhật văn bản theo đúng quy định.

- Định kỳ trước ngày 25 tháng 12 hàng năm tổng hợp tình hình cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản trên CSDLQG về pháp luật trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp.

## **2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được công bố hoặc ký ban hành, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh gửi bản giấy và bản điện tử văn bản đến Sở Tư pháp để thực hiện việc cập nhật văn bản theo đúng thời gian quy định tại Điều 17 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP của Chính phủ, chịu trách nhiệm đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác của văn bản đã gửi cập nhật.

## **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Thực hiện nội dung nêu tại Khoản 5 Mục này.

- Hoàn thành việc trích xuất dữ liệu từ CSDLQG về pháp luật trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên trước ngày 31/12/2016.

- Đảm bảo các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác có sử dụng văn bản khi thực hiện nâng cấp hoặc xây dựng mới phải bảo đảm khả năng kết nối, tích hợp với CSDLQG về pháp luật.

- Hướng dẫn việc kết nối, trao đổi văn bản giữa CSDLQG về pháp luật và các hệ thống thông tin có sử dụng văn bản khác của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

- Hướng dẫn triển khai chữ ký điện tử áp dụng vào việc xác thực nội dung văn bản theo quy định của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP.

## **4. Sở Tài chính**

- Thực hiện nội dung nêu tại Khoản 5 Mục này.

- Bảo đảm kinh phí cho hoạt động triển khai Kế hoạch này từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

## **5. Trách nhiệm các sở, ban, ngành tỉnh**

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được công bố hoặc ký ban hành, cơ quan chủ trì soạn thảo phải gửi bản giấy và bản điện tử văn bản đến Sở Tư pháp để thực hiện việc cập nhật văn bản theo đúng thời gian quy định

tại Điều 17 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP của Chính phủ, chịu trách nhiệm đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác của văn bản đã gửi cập nhật.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, khi phát hiện có sự khác nhau giữa các thông tin cơ bản của văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật với bản chính văn bản do cơ quan mình tham mưu ban hành, phải thông báo bằng văn bản đến Sở Tư pháp để thực hiện việc hiệu đính văn bản.

- Lập dự toán kinh phí hàng năm để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch này.

- Định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm báo cáo về tình hình thu thập, khai thác và sử dụng văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật gửi UBND tỉnh qua (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp.

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo, đề xuất, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, đơn vị gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Quang**